

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày 14-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nhi và ông Nguyễn Chí Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui- kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2026/QĐST-DS ngày 26-3-2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan A. Tên gọi khác: Không, sinh ngày 10-7-2006 tại: Thôn T, đặc khu C, tỉnh Quảng Ninh. Số căn cước công dân: 022206002433.

Nơi cư trú: Thôn T, đặc khu C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phan Bá L; con bà Phạm Thị N.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Người bị hại: Cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 23-11-2009 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Chị Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 14/14 C, phường K, thành phố Hải Phòng

Người được ủy quyền của chị L: Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1997

Địa chỉ: số 2b/199 L, phường G, thành phố Hải Phòng

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đại D, sinh năm

1979

Địa chỉ: Số 86 C, phường L, thành phố Hải Phòng
(bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người được ủy quyền của của chị L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19-7-2025, Phan A, Nguyễn D, sinh ngày 23-11-2009 (trú tại: Số 14/14 C, phường K TP Hải Phòng); chị Phạm Ngọc T (Tr), sinh năm 2003 (trú tại: Thôn N, xã A, thành phố Hải Phòng) và chị Phạm Thị Ngọc A, sinh năm 2006 (trú tại: Thôn Đ, xã A, thành phố Hải Phòng) cùng một số người bạn khác đi chơi, uống nước tại khu vực Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Đến khoảng 3 giờ ngày 20-7-2025, chị A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, dung tích 125 cm³ (xe của Phan A mới mua, chưa đăng ký biển số) chở anh D; chị T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 15D1 - 384.84 (xe của chị T) chở Phan A đi đến khu vực huyện Cẩm Giàng, thành phố Hải Dương (cũ) chơi.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, A, anh D, chị A và chị T chuẩn bị đi về Trung tâm thành phố Hải Phòng. Lúc này, anh D nói với A "để em lái xe". A biết D chưa đủ tuổi được cấp giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, dung tích 125 cm³ nêu trên cho anh D điều khiển chở A. Chị A điều khiển xe mô tô biển số 15D1 - 384.84 chở chị T. D và A điều khiển xe đi trên Quốc Lộ 5, hướng Hà Nội- Hải Phòng.

Đến khoảng 06 giờ cùng ngày khi đến khu vực Km 62 Quốc lộ 5 chiều Hà Nội - Hải Phòng, thuộc địa phận thôn Minh Thành, xã Lai Khê, thành phố Hải Phòng, đây là đường một chiều, mặt đường được trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, bên phải chiều đường là dải tôn lượn sóng gắn trên trụ sắt tròn; anh D điều khiển xe đi trên làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ với tốc độ khoảng 70 km/h đến 80 km/h. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến phần đầu và phần bên phải xe mô tô do anh D điều khiển va chạm vào dải phân cách cứng bên phải chiều đường theo hướng di chuyển

Sau khi va chạm, anh D và A bị ngã văng khỏi xe mô tô. Anh D nằm trong rãnh thoát nước (cạn khô), A nằm trên bãi cỏ cạnh đường sắt Hà Nội - Hải Phòng; xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario đổ nghiêng bên phải dựa vào dải tôn lượn sóng bên phải chiều đường, đầu hướng Hải Phòng, đuôi hướng Hà Nội. Hậu quả: anh Nguyễn D được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế Kim

Thành sau đó chết trên đường chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp, Hải Phòng; xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại sơ đồ hiện trường, biên bản xác định hiện trường, thể hiện: Hiện trường vụ nghi tai nạn giao thông được xác định gần Km 62 trên quốc lộ 5, theo hướng Hà Nội- Hải Phòng thuộc địa phận thôn Minh Thành, xã Lai Khê, thành phố Hải Phòng. Đường quốc lộ 5 có 02 chiều đường, giữa hai chiều đường có dải phân cách cứng rộng 1m50, mỗi chiều có 03 làn xe, lề ngoài bên phải hai chiều đường lắp đặt dải tôn lượn sóng gắn trên trụ sắt chạy dọc theo chiều đường. Chiều đường Hà Nội- Hải Phòng (theo hướng từ Bắc về Nam) có lòng đường rộng 10m50.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

Lấy dải tôn lượn sóng gắn trên trụ sắt tròn bên phải chiều đường đi từ Hà Nội về Hải Phòng làm đường chuẩn.

Lấy cột mốc Km62 lắp đặt tại dải phân cách cứng trên Quốc lộ 5 làm điểm cố định.

Hiện trường là đoạn đường thẳng một chiều Hà Nội - Hải Phòng, mặt đường được trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng rộng 10,5m, bên phải chiều đường là dải tôn lượn sóng cao 75cm, gắn trên trụ sắt tròn cao 72cm so với mặt đất; vị trí này cách cột mốc Km62 về phía đi Hải Phòng khoảng cách là 24m90; tiếp giáp là rãnh nước cạn rộng 65cm; phía bờ rãnh nước giáp đường cao 80cm được xây kè đá trộn bê tông, mặt trên đổ bê tông tương đối bằng phẳng, bờ còn lại cao 52cm được xây kè đá trộn bê tông, mặt trên để lộ nhiều của viên đá, có bề mặt gồ ghề, sắc nhọn. Tiếp giáp rãnh nước về phía đông 3m50 là khu vực bãi cỏ và hệ thống đường ray tàu hỏa. Xem xét toàn bộ khu vực này thấy trên trụ sắt tròn cách cột mốc Km62 về hướng đi Hải Phòng khoảng cách 24,9m có đám chất màu nâu (nghi là máu) bám dính trên trụ sắt tròn, kích thước (7x3,5)cm, đám chất này cách mặt nền 35cm (dấu vết 1); cách vết (1) trên cột trụ sắt tròn phía trên về hướng đi Hà Nội 4,7m là vết mài xước bề mặt tôn, trên vết còn bám dính chất màu xanh, hồng, kích thước (32x21)cm (dấu vết số 2); cách vết (2) 7,3m về hướng Hà Nội là vết trượt xước, trên bề mặt tôn còn bám dính chất màu xanh kích thước (100x23)cm (dấu vết số 3).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario (không đeo biển số) màu xanh đen, số khung MH1JA4651RK059338, số máy JA69E5059740, thể hiện: Toàn bộ phần bên phải xe gồm: mặt ngoài đầu tay phanh, mặt ngoài cA yếm, ốp nhựa thân xe có vết trượt xước sơn kim loại, trượt xước nhựa decan bên ngoài, trên vết còn bám dính chất màu đen, vết có

hướng từ trước về sau; mặt ngoài phía trước đầu trục ốc bắt giữ trục trước bA trước có vết xước kim loại, bề mặt còn bám dính chất màu trắng và đỏ; mặt ngoài má lốp bA trước có vết xước cao su, hướng ngược chiều tiến của xe; ốp nhựa phía dưới đế chân người lái bị bung khỏi vị trí ban đầu 0,5cm, vết có hướng từ trước về sau. Mặt ngoài chắn bùn phía trước bA trước bên trái có vết trượt xước nhựa, trên vết còn bám dính chất màu trắng, vết có hướng từ trước về sau.

Tại Kết luận giám định tử thi số 2313/KL-KTHS ngày 20-8-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn D do đa chấn T (vỡ xương gò má phải, dập xương chính mũi, gãy xương sườn từ số 2 đến số 7 lồng ngực bên phải, gãy xương sườn từ số 3 đến số 6 bên trái, dập rách phổi hai bên ở nhiều vị trí; vùng bả vai trái có rãnh T dài 07cm, chiều hướng từ dưới lên trên, sau ra trước, hơi chệch từ phải sang trái, rách cơ nham nhỡ và vỡ lún xương bả vai trái...). Các T tích trên nạn nhân có đặc điểm hình thành theo cơ chế va đập, cọ xát với vật tày.

Tại Kết luận giám định hóa pháp số 1952/PY-XNĐH ngày 28-8-2025 của Viện pháp y Quân đội kết luận: Không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy trong mẫu máu của anh Nguyễn D.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã quản lý xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario, dung tích 125cm³, màu xanh đen, số khung MH1JA4651RK059338, số máy JA69E5059740 (ngày 13/8/2025, Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng đăng ký xe mô tô biển số 14AA-720.47, chủ xe Phan A) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của Phan A, cần chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự 10 - Hải Phòng để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn D đề nghị bị cáo Phan A bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSKV10 ngày 06-02-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng truy tố bị cáo về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bị cáo không đồng ý mức bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại; bị cáo chỉ đồng ý bồi thường mức 150.000.000 đồng. Do bị cáo vẫn là sinh viên chưa có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo khó khăn nên bị cáo đề nghị Tòa án xem xét giải quyết

theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Đánh giá về bản Kết luận giám định còn chung chung, đối với vết T vùng vai chưa nêu rõ cơ chế hình thành vết T nên gia đình băn khoăn có hay không trước khi xảy ra tai nạn xảy ra xô xát với ai không? Chiếc áo của D không bị rách mà bị T vết rách bên vai? Vai của D bị chảy rất nhiều máu mà hiện trường lại không có nhiều vết máu. Quá trình điều tra chưa làm rõ những người đã gặp ở Hải Dương là ai? Sau khi kết thúc điều tra gia đình bị hại không nhận được Bản kết luận điều tra. Không đồng ý cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì bị cáo khai có nhiều mâu thuẫn trong hồ sơ, sau khi xảy ra va chạm bị cáo cũng không đến thăm hỏi gia đình bị hại, đến nay cũng chưa bồi thường gì.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại gồm: tổn thất tinh thần là 100 lần mức lương cơ sở: 2.340.000 đồng x 100= 234.000.000 đồng; chi phí thuê xe cấp cứu và vận chuyển thi hài, nhân viên y tế hỗ trợ: 3.500.000 đồng; mua quan tài: 35.000.000 đồng; vật dụng khâm liệm phục vụ tang lễ: 15.000.000 đồng; vệ sinh, trang điểm tử thi: 1.500.000 đồng; mua đất chôn cất 10.000.000 đồng; thuê nhân công chôn cất và chi phí khác: 17.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S của bị hại bị mất trị giá 2.000.000 đồng.

Tổng chi phí bồi thường là 318.000.000 đồng. Do sự việc xảy ra đã lâu gia đình không còn giữ lại được tài liệu gì, chỉ còn bản phiếu chi phí tang lễ. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan A phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586; 591 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 8, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 02/2022/NQ- HĐTP ngày 06-9-2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan A từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự có thẩm

quyền nhận được quyết định thi hành án, khấu trừ 5% -10% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân đặc khu Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện người bị hại số tiền từ 250.000.000 đồng đến 287.000.000 đồng.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario, dung tích 125cm³, màu xanh đen, số khung MH1JA4651RK059338, số máy JA69E5059740 (ngày 13/8/2025, Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng đăng ký xe mô tô biển số 14AA-720.47, chủ xe Phan A) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận không đồng ý với ý kiến của đại diện người bị hại về việc không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại bản kết luận giám định đã xác định rõ nguyên nhân tử vong và cơ chế hình thành vết T va đập, cọ xát với vật tày. Đối với chi phí mua đất chôn cất, chi phí thuê nhân công chôn cất và chi phí khác theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 02 không có cơ sở chấp nhận. Đối với giá trị chiếc điện thoại 2.000.000 đồng không có căn cứ chấp nhận. Gia đình bị hại xác định không được nhận Kết luận điều tra theo quy định bị hại chỉ được thông báo kết thúc điều tra. Người gặp gỡ A và Tr tại Hải Dương không liên quan đến việc giải quyết vụ án nên không cần thiết phải thu thập. Do vậy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên, không thay đổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm

chứng, lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 20-7-2025 Phan A giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario có dung tích 125cm³ cho anh Nguyễn D (sinh ngày 23-11-2009) mà biết rõ anh D không có giấy phép lái xe điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Quá trình điều khiển chiếc xe mô tô trên khi đi đến Km 62 Quốc lộ 5 chiều đường Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận thôn Minh Thành, xã Lai Khê, thành phố Hải Phòng, anh D không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến phần đầu và phần bên phải xe mô tô va chạm vào dải phân cách cứng bên phải chiều đường theo hướng di chuyển. Hậu quả: anh Nguyễn D bị chết. Quá trình điều tra đã làm rõ nguyên nhân chết cũng như cơ chế hình thành vết T. ĐA giá trên các tài liệu khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, cũng như kết luận giám định việc anh D chết cho đa chấn T từ việc tai nạn giao thông là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn trật tự công cộng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Giao phương tiện cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa đại diện cho người bị hại không đồng ý cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì trong quá trình điều tra bị cáo khai có nhiều mâu thuẫn, bị cáo xác định D đòi điều khiển xe là không có cơ sở. Bị cáo không muốn cho D lái xe nhưng vẫn giao xe cho D do D đòi. Xét thấy tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Bị cáo cũng nhận thức được việc giao xe cho D khi biết D chưa có bằng lái là không đúng nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về nhân

thân của bị cáo. Bị cáo Phan A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân đặc khu Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng khấu trừ thu nhập hàng tháng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Xét về yêu cầu tổn thất tinh thần là 100 lần mức lương cơ sở: 2.340.000 đồng x 100 = 234.000.000 đồng. Xét bị hại là con D nhất của chị Loan và anh Dương. Việc cháu D bị mất do tai nạn làm ảnh hưởng nặng nề đến tinh thần của anh chị. Do vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần là 90 lần mức lương cơ sở = 210.600.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự.

Đối với chi phí thuê xe cấp cứu và vận chuyển thi hài, nhân viên y tế hỗ trợ: 3.500.000 đồng là chi phí hợp lý và thực tế cho việc cứu chữa bệnh nên cần chấp nhận.

Đối với tiền mua quan tài: 35.000.000 đồng; vật dụng khâm liệm phục vụ tang lễ: 15.000.000 đồng; vệ sinh, trang điểm tử thi: 1.500.000 đồng; mua đất chôn cất 10.000.000 đồng; thuê nhân công chôn cất và chi phí khác: 17.000.000 đồng là những chi phí hợp lý cho việc mai táng nên cần chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 591 của Bộ luật hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6S của bị hại bị mất trị giá 2.000.000 đồng. Đại diện bị hại và qua lời khai của những người làm chứng đều xác định tại thời điểm anh D đi chơi cùng A có mang theo điện thoại. Người đại diện bị hại xác định là điện thoại Iphone 6s. Tuy nhiên có căn cứ giá trị chiếc điện thoại của D bị mất do khi xảy ra tai nạn hay bị rơi trên đường đi thì không xác định được. Do vậy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại chiếc điện thoại trị giá 2.000.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người đại diện bị hại chị Phạm Thị Hồng Loan là 292.600.000 đồng. Anh Dương là bố bị cáo tự nguyện đề nghị giao toàn bộ số tiền bồi thường cho chị Loan là người đại diện cho bị hại nhận.

[7]. Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario, dung tích 125cm³, màu xanh đen, số khung MH1JA4651RK059338, số máy JA69E5059740 (ngày 13/8/2025, Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng đăng ký xe mô tô biển số 14AA-720.47, chủ xe Phan A) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là tài sản hợp pháp của Phan A nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường dân sự nên phải chịu án phí dân sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; Điều 36 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586; 591 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136l; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 8; khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 02/2022/NQ- HĐTP ngày 06-9-2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phan A phạm tội “*Giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Phan A 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền nhận được quyết định thi hành án, khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân đặc khu Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phạm Thị Hồng Loan là 292.600.000 (hai trăm chín mươi hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người yêu cầu có đơn thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357; 468 của Bộ luật dân sự.

5. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario, dung tích 125cm³, màu xanh đen, số khung MH1JA4651RK059338, số máy

JA69E5059740 (ngày 13/8/2025, Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng đăng ký xe mô tô biển số 14AA-720.47, chủ xe Phan A) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng với Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng ngày 09 tháng 02 năm 2026).

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 14.630.000 (mười bốn triệu sáu trăm ba mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- VKSND khu vực 10- Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra- Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

